TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 300/2018/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 02tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 536/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lương Thị L, sinh năm 1988; trú tại: Thôn C, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Nhà trọ T, đường N, khu công nghiệp M, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Ông Trương Đức L, sinh năm: 1991; trú tại: Thôn C, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Nhà trọ T, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lương Thị L và ông Trương Đức L tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Lương Thị L và ông Trương Đức L được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị L và ông Trương Đức L.

- Về con chung:

Giao cho ông Trương Đức L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Trương Dương Trang L, sinh ngày: 04/6/2011. Ông Trương Đức L không yêu cầu bà Lương Thị L cấp dưỡng nuôi con. Giao cho bà Lương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Trương Lương Trang A, sinh ngày: 18/11/2016. Bà Lương Thị L không yêu cầu ông Trương Đức L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lương Thị L và ông Trương Đức L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Bà Lương Thị L và ông Trương Đức L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà L và ông L trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lương Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0038370 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Diễm Phúc